

HĐTL VN30 – TIẾP TỤC ĐẠT KỶ VỌNG CHO VỊ THỂ LONG?

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 30/08/2018

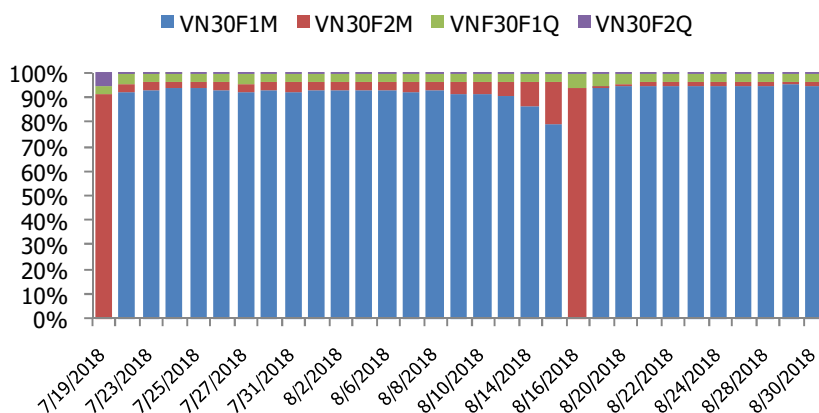
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1809	20/09/2018	21	970.5	8.21
VN30F1810	18/10/2018	49	969.2	13.89
VN30F1812	20/12/2018	112	968.9	24.13
VN30F1903	21/03/2019	203	970	37.56

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch đi theo chiều hướng rất tích cực, hàng loạt cổ phiếu vốn hóa lớn đã bứt phá mạnh và giúp các chỉ số đồng loạt tăng điểm trở lại. Khởi đầu cho đà hưng phấn của thị trường trong phiên hôm nay là nhóm ngân hàng và dầu khí. Các mã như BID, CTG, VCB, ACB, MBB, GAS, PVS, PVD, PVC, PVB và PLX đều bứt phá rất mạnh. Bên cạnh đó, các cổ phiếu nhóm chứng khoán (HCM, SSI, VND), bán lẻ (MWG, PNJ), xây dựng (CTD, HBC) đều tăng giá mạnh trong ngày hôm nay. Đóng cửa, VN-Index tăng 9,9 điểm (+1%) lên 998,07 điểm; HNX-Index tăng 0,81 điểm (+0,71%) lên 113,59 điểm. Giao dịch trên thị trường về cuối phiên diễn ra sôi động đã giúp thanh khoản toàn thị trường được cải thiện đáng kể, tổng khối lượng giao dịch đạt 240 triệu cổ phiếu, trị giá 5.400 tỷ đồng. Khối ngoại có phiên mua ròng nhẹ với giá trị 17 tỷ đồng trên toàn thị trường.
- Với các tín hiệu tăng trưởng tích cực của chỉ số cơ sở, các vị thế Long được kỳ vọng sẽ mang lại ưu thế cho nhà đầu tư. Phiên cuối tuần, thị trường cơ sở có thể xuất hiện các nhịp rung lắc trước sự gia tăng của áp lực chốt lời khi VN30-Index tiệm cận vùng kháng cự mạnh 978-980 điểm (tương ứng đường MA50 tuần). Tuy vậy, xét trên tổng thể, đà tăng trưởng được kỳ vọng sẽ tiếp tục nổi dài nhờ khả năng dẫn dắt của nhóm cổ phiếu Large Cap. Do đó, nếu bỏ qua ảnh hưởng của các nhịp rung lắc trong phiên thì các vị thế Long giữ lệnh qua đêm được kỳ vọng sẽ mang lại nhiều lợi thế hơn. Nhà đầu tư có thể tham khảo các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với VN30F1M tại 968-964-960 điểm, các ngưỡng kháng cự của VN30F1M tại 973-975-978 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30 tăng điểm trở lại với khối lượng giao dịch vượt mức bình quân 20 phiên. Chỉ số phá vỡ vùng kháng cự mạnh và đóng cửa trên nhóm MA ngắn hạn (MA20, MA50) hàm ý xác nhận xu hướng tăng. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:973 điểm, S2:970 điểm và S3:968 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:978 điểm, R2:981 điểm và R3:985 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 970-973 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 976-978 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 968 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng kháng cự mạnh 978-980 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 970-973 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 980 điểm.

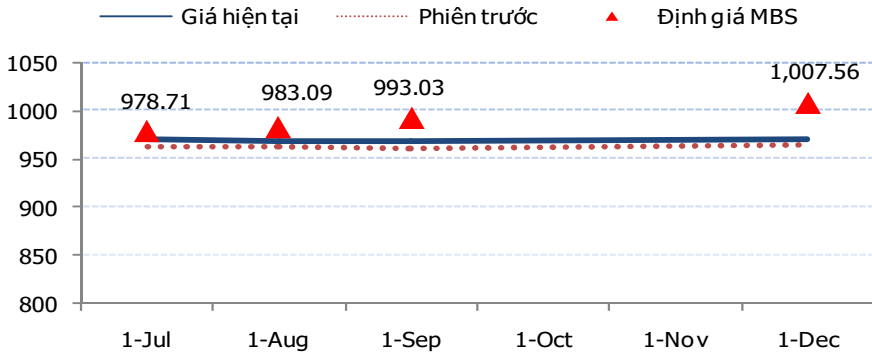
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long ưu tiên nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 980-990 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 968 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

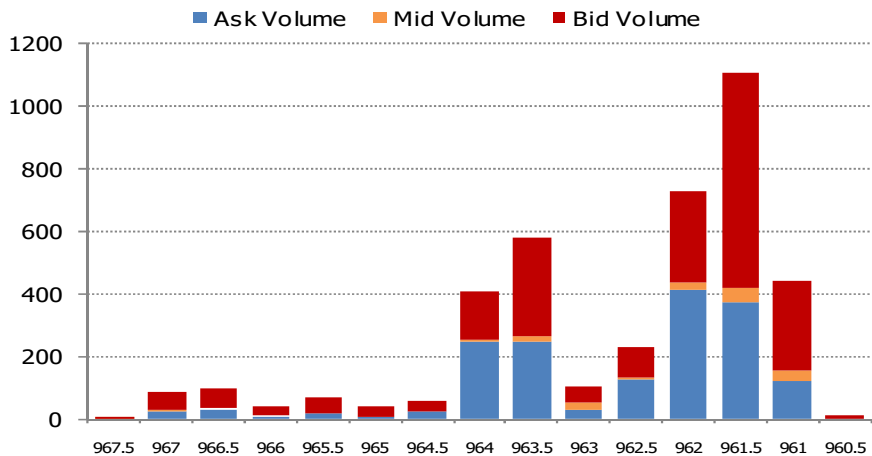
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1809	970.5	0.88	47,804	0.95	14908	-7.20
VN30F1810	969.2	0.65	224	54.48	213	0.95
VN30F1812	968.9	0.82	44	46.67	567	0.00
VN30F1903	970	0.54	30	57.89	100	-5.66
Tổng			48,102	1.17	15,788	-6.84

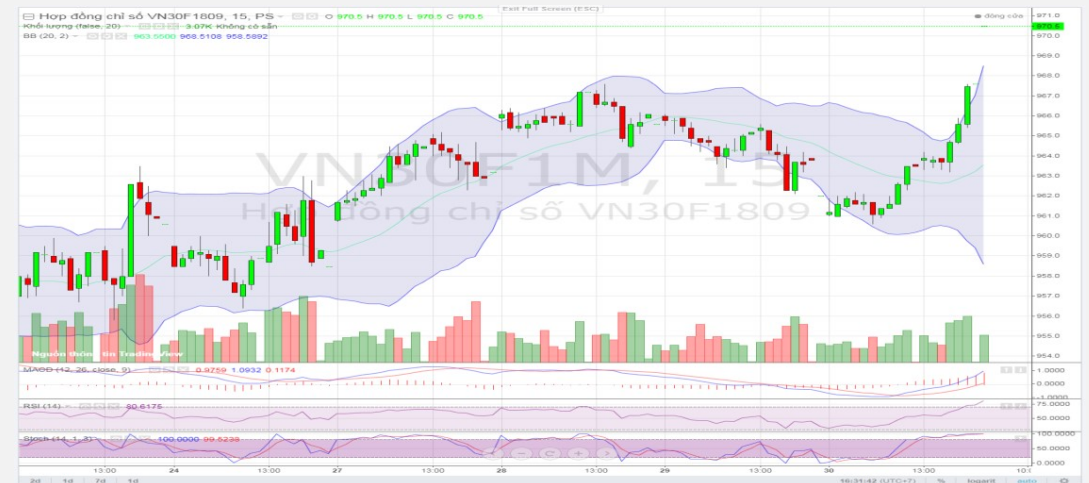
DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1809



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Với ưu thế hoàn toàn thuộc về phe Long, chỉ số các mã HẾTTL phiên hôm nay đồng loạt tăng ngay từ những phút giao dịch đầu và giữ vững sắc xanh đến tận cuối phiên. Biên độ giao dịch đã được mở rộng đáng kể so với các phiên trước với mức đo được ở hợp đồng kỳ hạn gần nhất là 10,1 điểm. Đóng cửa, VN30F1809 tăng 0,88% tương ứng 8,5 điểm lên 970,5 điểm, basis đạt -4,93 điểm. Hợp đồng tháng 10 tăng 0,65% đạt 969,2 điểm, thấp hơn cơ sở 6,23 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1812 và VN30F1903 tăng lần lượt 0,82% và 0,54% lên 968,9 và 970 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt -6,53 và -5,43 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường phái sinh tăng 1,17% đạt 48.102 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên. Trong đó hợp đồng tháng 9 có KLGD đạt 47.804 hợp đồng, tăng 0,95% so với phiên trước. Giá trị giao dịch danh nghĩa đạt 4.635,88 tỷ đồng, tăng 1,12%.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1809 là 978,71 điểm (cao hơn 8,21 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1810 là 983,09 điểm (+13,89 điểm), VN30F1812 là 993,03 điểm (+24,13 điểm) và VN30F1903 là 1.007,56 điểm (+37,56 điểm).

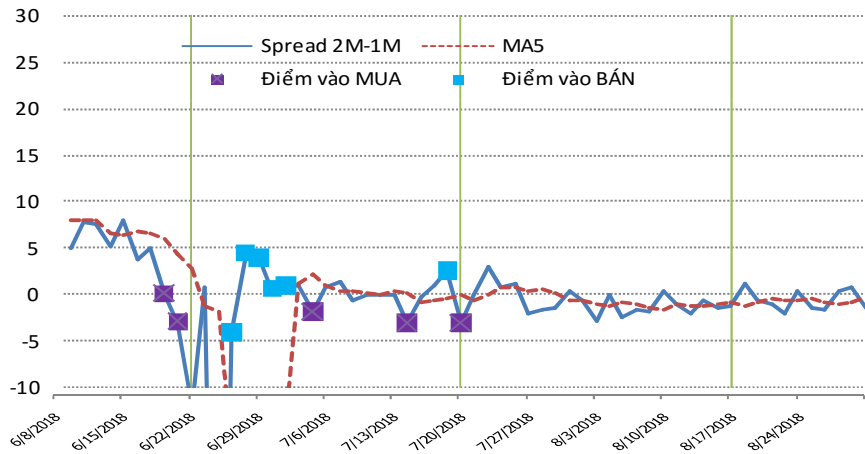
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



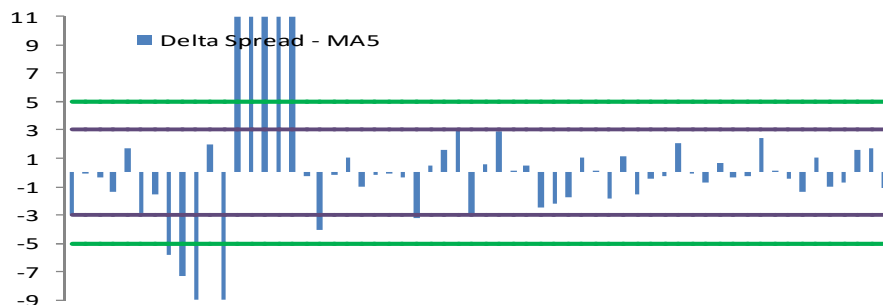
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1810 - VN30F1809	-1.3	0.9	-2.2	-0.22	-1.08
VN30F1812 - VN30F1809	-1.6	-1	-0.6	-0.6	-1
VN30F1812 - VN30F1810	-0.3	-1.9	1.6	-0.38	0.08
VN30F1903 - VN30F1809	-0.5	2.8	-3.3	1.8	-2.3
VN30F1903 - VN30F1810	0.8	1.9	-1.1	2.02	-1.22
VN30F1903 - VN30F1812	1.1	3.8	-2.7	2.4	-1.3

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



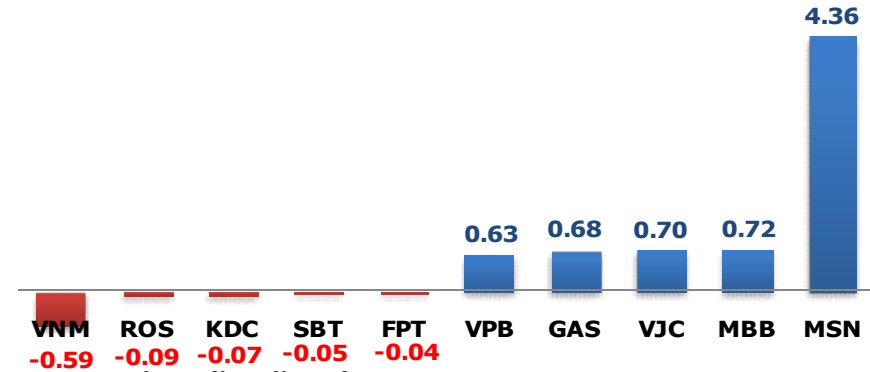
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch các hợp đồng tương lai đã nở rộng biên độ dao động hơn so với phiên trước khi dao động từ -3,3 điểm đến 1,6 điểm. Các hợp đồng vẫn có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau và không tạo ra những cơ hội giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai rõ ràng. Chốt phiên, spread hai hợp đồng VN30F1810 và VN30F1809 đang ở mức -1,3 điểm, giảm 2,2 điểm so với phiên liền trước. Trong khi đó, spread hai hợp đồng VN30F1812 và VN30F1810 tăng 1,6 điểm lên mức -0,3 điểm; Spread hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất VN30F1903 và VN30F1812 giảm 2,7 điểm xuống mức 1,1 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

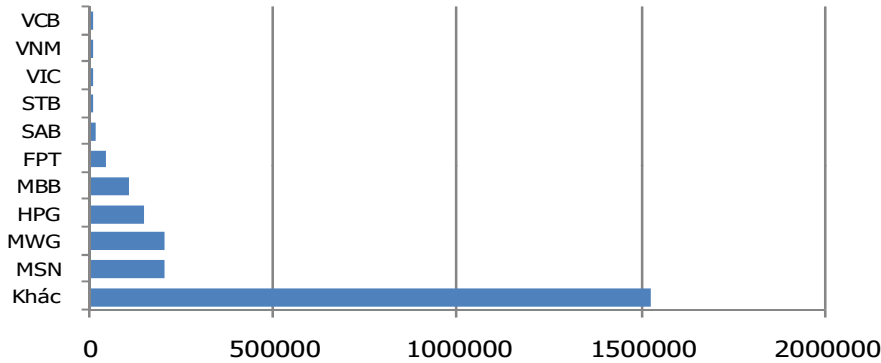
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



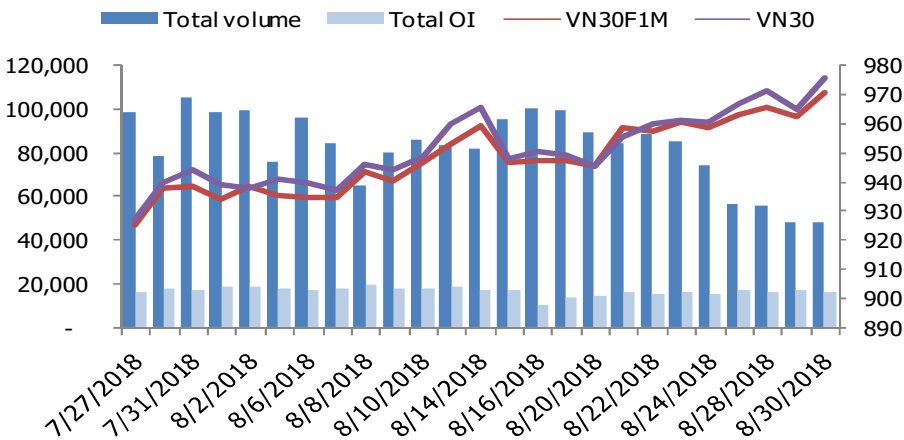
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Diễn biến của thị trường khá kịch tính khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn khiến VN30 mất điểm trong hầu hết phiên sáng. Tuy nhiên, dòng tiền đổ mạnh vào thị trường trong phiên chiều tập trung vào các cổ phiếu đầu khí, ngân hàng đã giúp cho sự hưng phấn của nhà đầu tư quay trở lại. MSN là cổ phiếu bluechips tăng giá mạnh nhất trong phiên hôm nay khi đóng cửa ở sát mức giá trần (+6,6%). Tuy nhiên, tâm điểm của thị trường vẫn thuộc về nhóm đầu khí khi GAS (+4,4%) và PLX (+2,2%) là 2 cổ phiếu dẫn đầu về mức đóng góp cho chỉ số chung. Nhóm cổ phiếu ngân hàng như CTG, VCB, MBB, VPB,...cũng đồng loạt tăng giá. Sự hưng phấn của 2 dòng dẫn dắt đã lan tỏa sang các nhóm ngành khác. Cổ phiếu nhóm chứng khoán (HCM, SSI), bán lẻ (MWG, PNJ), xây dựng (CTD) đều tăng giá trong ngày hôm nay.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 10,44 điểm (+1,08%) lên 975,43 điểm. Nhóm cổ phiếu VN30 có tới 23 mã tăng giá trong phiên hôm nay. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 54 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.138 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng gần 15 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như HPG (-109 tỷ), VNM (-69,53 tỷ), VIC (-60,40 tỷ), DHG (-19,2 tỷ), VHM (-18,2 tỷ),...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như KDH (+125 tỷ), E1VFN30 (+38 tỷ), VCB (+29,74 tỷ), CTD (+26,97 tỷ), HDB (+26,04 tỷ), GAS (+25,88 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	998.07	1.00	18.01	1.41
Dow Jones	25,986.92	- 0.53	18.55	5.69
S&P 500	2,901.13	- 0.44	21.11	8.99
Nikkei 225	22,869.50	0.09	16.49	0.46
Shanghai	2,737.74	- 1.14	12.93	- 17.22
DAX	12,494.24	- 0.54	14.49	- 3.70
Vàng	1,205.30	0.02	-	- 7.68
Dầu WTI	70.18	- 0.10	-	15.46

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Năm - 30/08/2018			
[US] Tăng trưởng tiêu dùng cá nhân T.7	0.4%	0.4%	0.4%
[TQ] PMI Sản xuất T.8	51.2	51	
[EU] CPI Đức T.8 (Prelim)	0.3%	0.1%	0.1%
Thứ Sáu - 31/08/2018			
[EU] CPI T.8 (Flash)			
Thứ Hai - 03/09/2018			
[UK] PMI Sản xuất T.8			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt sụt giảm khi tổng thống Trump được cho là sẽ tiếp tục tiến hành áp thuế quan mới lên hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc ngay trong tuần tới. Chỉ số S&P500 nới rộng đà giảm ngay sau khi thông tin về kế hoạch thương mại của ông Trump được công bố với dòng cổ phiếu công nghiệp ở trong số những cổ phiếu sụt giảm mạnh nhất. Quỹ ETF lớn nhất gắn liền với chỉ số cổ phiếu này vẫn liên tục giảm giá hàng giờ giao dịch sau khi tổng thống Trump phát biểu trong một bài phỏng vấn với Bloomberg rằng ông sẽ rút khỏi WTO nếu tổ chức này không đổi xử tốt hơn với Mỹ. Đô la và trái phiếu kho bạc Mỹ đều tăng giá.
- Tại châu Âu, dòng cổ phiếu viễn thông dẫn dắt đà giảm của chỉ số Stoxx Europe 600, khiến chỉ số này đóng cửa giảm 0,3%. Trong khi đó, cổ phiếu các thị trường mới nổi giảm mạnh nhất trong hai tuần qua cùng với sự yếu đi của các đồng tiền thị trường này do những bất ổn tại Argentina và Thổ Nhĩ Kỳ.
- Những diễn biến tiêu cực của thị trường chứng khoán thế giới ngày hôm qua (mà đặc biệt là trên thị trường Mỹ) đã khiến các thị trường châu Á đồng loạt mở cửa trong sắc đỏ. Cổ phiếu giảm giá tại Nhật Bản và Hàn Quốc trong khi các HĐT.L của Trung Quốc và HongKong đều lao dốc từ 0,9% đến 1,1%.
- Hiện tại, dầu WTI tăng lên trên mức 70 USD trong khi đó giá vàng thay đổi không đáng kể ở mức 1.204,9 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Thông tin giá dầu tăng đang hỗ trợ tích cực cho nhóm cổ phiếu dầu khí. Giá dầu WTI chạm đỉnh 3 tuần sau thông tin dự trữ dầu thô Mỹ giảm mạnh trng tuần trước và những dấu hiệu cho thấy xuất khẩu dầu từ Iran bắt đầu bị ảnh hưởng bởi lệnh trừng phạt. Giá dầu WTI giao tháng 10 tăng 1,4% lên 69,51 USD/thùng. Giá dầu Brent tăng 0,98% lên 77,04 USD/thùng. GAS tăng 4,1% lên 105.000 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực nhất tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, đường giá vượt lên trên các đường MA ngắn hạn quan trọng cho thấy xu hướng tăng trưởng trung và dài hạn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 90.000-95.000 đồng/cp, kháng cự vùng 110.000-115.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.39	54,200	1.50	2.45%	14.81	0.06	9.61	1.87
CII	Construction & Materials	0.87	26,750	0.38	1.90%	17.87	0.03	22.15	1.33
CTD	Construction & Materials	1.28	168,500	3.95	4.26%	59.61	0.48	8.28	1.73
CTG	Banks	1.82	27,600	2.22	3.90%	203.75	0.39	13.24	1.52
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.75	92,300	0.87	1.42%	33.15	0.06	22.87	4.13
DPM	Chemicals	0.47	17,100	-0.29	2.35%	10.21	-0.01	11.84	0.85
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.83	44,150	-0.11	0.57%	27.86	-0.04	8.67	2.30
GAS	Oil & Gas Producers	1.78	105,000	4.06	5.00%	74.40	0.68	18.12	4.65
GMD	Industrial Transportation	0.74	26,550	0.57	1.53%	11.35	0.04	4.58	1.34
HPG	General Industrials	8.93	39,650	0.13	1.66%	254.07	0.11	9.98	2.45
HSG	Industrial Metals & Mining	0.48	10,950	1.86	3.26%	35.29	0.09	5.88	0.81
KDC	Food Producers	0.66	30,250	-1.14	4.41%	8.45	-0.07	#N/A N/A	1.03
MBB	Banks	5.06	24,100	1.47	2.11%	156.12	0.72	11.41	1.75
MSN	Financial Services	7.22	97,000	6.59	6.01%	69.55	4.36	18.06	6.00
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.56	123,000	0.57	1.15%	56.34	0.25	14.52	5.29
NVL	Real Estate Investment & Services	3.65	65,000	0.15	1.40%	22.35	0.05	25.65	4.23
PLX	Oil & Gas Producers	1.41	68,800	2.23	3.15%	65.77	0.30	23.56	3.74
PNJ	General Retailers	2.13	106,000	1.83	3.30%	58.33	0.37	20.74	5.10
REE	Industrial Engineering	1.10	36,500	1.96	2.38%	16.42	0.21	6.86	1.34
ROS	Construction & Materials	1.03	41,200	-0.84	1.47%	53.07	-0.09	29.84	4.10
SAB	Beverages	3.84	226,000	0.00	1.71%	8.35	0.00	31.91	9.23
SBT	Food Producers	0.92	19,050	-0.52	1.57%	47.52	-0.05	18.15	1.48
SSI	Financial Services	1.71	32,250	1.10	2.71%	139.01	0.18	12.48	1.78
STB	Banks	3.48	11,500	0.88	2.21%	67.96	0.30	13.96	0.88
VCB	Banks	4.06	63,800	1.11	2.88%	84.81	0.43	20.32	3.92
VIC	Real Estate Investment & Services	9.14	103,400	0.39	0.98%	120.79	0.34	68.48	9.32
VJC	Travel & Leisure	7.51	156,900	0.97	1.75%	167.07	0.70	16.58	8.02
VNM	Food Producers	8.57	156,500	-0.70	1.41%	140.66	-0.59	25.75	8.72
VPB	Banks	6.55	25,500	0.99	1.59%	75.74	0.63	9.57	2.20
VRE	General Retailers	6.04	39,950	0.88	1.14%	37.44	0.52	50.51	2.91

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
		GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
		GD thỏa thuận - 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn